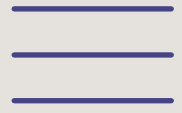


**Trao đổi, thảo luận về
xây dựng
ma trận, bảng đặc tả,
đề kiểm tra**

31.08.2022

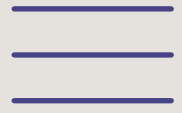


Một số lỗi cần khắc phục

01.
MA TRẬN

02.
BẢNG ĐẶC TẢ

03.
ĐỀ



Một số lỗi cần khắc phục

01. MA TRẬN

Ma trận

I. Mục tiêu

1. Kiến thức

- Cung cố kiến thức về cách đọc hiểu văn bản truyện đồng thoại
- Văn tự sự: Kể lại một trải nghiệm đáng nhớ

2. Năng lực

- Năng lực chung: năng lực tư duy, năng lực giải quyết vấn đề...
- Năng lực chuyên biệt: năng lực đọc hiểu truyện đồng thoại, phát hiện và mở rộng chủ ngữ, viết bài văn tự sự...

3. Phẩm chất

- Nghiêm túc khi làm bài
- Giữ gìn sự trong sáng của tiếng Việt

II. Ma trận

Nội dung	Biết		Hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao	Tổng
	TN	TL	TN	TL	TN	TL		
Xác định các đặc điểm của truyện đồng thoại	Xác định PTBĐ, ngôi kể, nhân vật	Xác định hành động của nhân vật	Hiểu được nội dung của truyện	Hiểu hành động của nhân vật		Y nghĩa, thông điệp rút ra từ câu chuyện		
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	4 1,0 10%	½ 1,0 10%	1 0,25 2,5%	½ 1,0 10%		1 1,0 10%		7 4,25 42,5%
Từ lấy, mở rộng chủ ngữ	Xác định từ lấy, cụm danh từ							
Số câu Số điểm Tỉ lệ %	3 0,75 7,5%							3 0,75 7,5%
Văn tự sự							Kể lại chuyện đi đáng nhớ	
Số câu Số điểm Tỉ lệ %							1 5 50%	1 5 50%

Lỗi sai:

Ma trận và bảng đặc tả chưa đúng mẫu

Cách sửa:

Sử dụng mẫu trong tài liệu tập huấn của BGD & ĐT

Bảng đặc tả

BẢNG ĐẶC TẢ

Nội dung	Câu	Mô tả
Xác định các đặc điểm của truyện đồng thoại	I.A.1	NB: Xác định ngôi kể
	I.A.2	NB: Xác định PTBĐ chính
	I.A.3	NB: Xác định các nhân vật tự sự
	I.A.7	TH: Nội dung của truyện
	I.A.8	TH: Tình cảm gửi gắm qua truyện
	I.B.1	NB: Hành động của nhân vật
	I.B.1	TH: Hành động của nhân vật
	I.B.2	VD: Ý nghĩa, thông điệp rút ra từ truyện
Từ láy, mở rộng chủ ngữ	I.A.4, 5	NB: Xác định từ láy
	I.A.6	NB: cụm danh từ
Văn tự sự	II.4	VDC: Kể lại một chuyện đi đáng nhớ

*Lỗi sai:
Ma trận và bản đặc tả
chưa đúng mẫu*

*Cách sửa:
Sử dụng mẫu trong tài liệu
tập huấn của BGD & ĐT*

Ma trận



I. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức												Tổng			%Tổng điểm
			Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao			TN	TL	Thời gian	
			TNK Q	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian				
1	Đọc hiểu	Thơ / truyện đồng thoại/ truyện ngắn.	4	0		4	0		0	2		0			8	2		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*		0	1*		0	1*		0	1*			1		40
Tổng			20	5		20	15		0	30		0	10		8	3		
Tỉ lệ %			25%			35%			30%			10%						100%
Tỉ lệ chung			60%						40%									

Lỗi sai:

Không điền đầy đủ các thông tin trong ma trận

Cách sửa:

- *Điền đầy đủ.*
- *Bỏ cột thời gian*

Nội dung/ đơn vị kiến thức

Lỗi sai:

*Không sử dụng dạng bài
khái quát mà đi vào tiểu loại,
hoặc đề tài nhỏ, chi tiết*

2	Viết	- Kể lại một trải nghiệm của bản thân. - Kể lại một chuyện tham quan đáng nhớ của em.	Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân/ một chuyện tham quan đáng nhớ; dùng người kể chuyện ngôi thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc trước sự việc được kể.				1 TL
Tổng				3 TN	5 TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

Cách sửa:

Chỉ sử dụng những đơn vị kiến thức ở cấp độ khái quát (đã quy định trong CTPT 2018)

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 6
THỜI GIAN LÀM BÀI 90 P

T T	Kĩ năng	Nội dung/ đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TN KQ	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Đọc hiểu	Truyện dân gian (truyện thuyết, cổ tích)	4	0	4	0	0	2	0	0	60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	0	0	0	0	0	0	1	40
Tổng			20	0	20	0	0	20	0	40	100
Tỉ lệ %			20%		20%		20%		40%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

*Lỗi sai:
Tỉ lệ điểm của các mức độ
nhận thức chưa phù hợp
với năng lực HS đại trà*

*Cách sửa:
Điều chỉnh tỉ lệ:
đảm bảo 60-70% nhận
biết và thông hiểu; 30-
40% vận dụng và
vận dụng cao*



I. MA TRẬN ĐỂ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

T T	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức												Tổng			%Tổng điểm
			Nhận biết			Thông hiểu			Vận dụng			Vận dụng cao						
			TNK Q	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian	TN KQ	TL	Thời gian	TN	TL	Thời gian	
1	Đọc hiểu	Thơ / truyện đồng thoại / truyện ngắn.	4	0		4	0		0	2		0			8	2		60
2	Viết	Kể lại một trải nghiệm của bản thân.	0	1*		0	1*		0	1*		0	1*			1		40
Tổng			20	5		20	15		0	30		0	10		8	3		
Tỉ lệ %			25%			35%			30%			10%						100%
Tỉ lệ chung			60%						40%									

Lỗi sai:

Cách sửa:

Nội dung/ đơn vị kiến thức

Tập trung vào những nội dung/ đơn vị kiến thức đã được học, ôn tập đầy đủ

theo đơn vị bài

 *vượt quá tiến độ học tập*

theo đơn vị bài





Một số lỗi cần khắc phục

01.
MA TRẬN

02.
BẢNG ĐẶC TẢ

**II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:**

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị KT	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
1	Đọc hiểu	Thơ/ truyện đồng thoại/ truyện ngắn	Nhận biết: - Tên văn bản, tác giả - Xác định phương thức biểu đạt, ngôi kể, thể thơ... Thông hiểu: - Hiểu nội dung đoạn trích - Tác dụng của biện pháp nghệ thuật, Vận dụng: - Trình bày được bài học/ cảm nhận vận dụng cho bản thân từ nội dung của văn bản.	4TN	4TN	2TL	
		Trùng từ vựng, thán từ, tình thái từ, trợ từ	Nhận biết: - Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn, thơ Thông hiểu: - Hiểu được tác dụng của biện pháp nghệ thuật, từ ngữ biểu đạt, nhận xét... Vận dụng: - Vận dụng vào trọng viết văn và giao tiếp				
2	Viết	Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân bằng ngôi kể phù hợp. Sử dụng ngôi kể thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc của bản thân về trải nghiệm đó.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

Lỗi sai:
 Mô tả mức độ đánh giá không đúng theo tài liệu cung cấp

Cách sửa:
 Sử dụng tài liệu để diễn đạt chính xác các mức độ đánh giá

II. BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA:

TT	Chương/ Chủ đề	Nội dung/Đơn vị KT	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	VD cao
1	Đọc hiểu	Thơ/ truyện đồng thoại/ truyện ngắn	Nhận biết: - Tên văn bản, tác giả - Xác định phương thức biểu đạt, ngôi kể, thể thơ... Thông hiểu: - Hiểu nội dung đoạn trích - Tác dụng của biện pháp nghệ thuật, Vận dụng: - Trình bày được bài học/ cảm nhận vận dụng cho bản thân từ nội dung của văn bản.	4TN	4TN	2TL	
		Trùng từ vựng, thán từ, tình thái từ, trợ từ	Nhận biết: - Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong đoạn văn, thơ Thông hiểu: - Hiểu được tác dụng của biện pháp nghệ thuật, từ ngữ biểu đạt, nhận xét... Vận dụng: - Vận dụng vào trọng viết văn và giao tiếp				
2	Viết	Viết bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân.	Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại một trải nghiệm của bản thân bằng ngôi kể phù hợp. Sử dụng ngôi kể thứ nhất chia sẻ trải nghiệm và thể hiện cảm xúc của bản thân về trải nghiệm đó.				1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

Lỗi sai:

Mô tả chưa đầy đủ các mức độ cần kiểm tra đánh giá (nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao)

Cách sửa:

Mô tả đầy đủ 4 mức độ, mức độ nào không có trong câu hỏi vẫn ghi tiêu đề và bỏ trống phần mô tả



Một số lỗi cần khắc phục

01.

MA TRẬN

02.

BẢNG ĐẶC TẢ

03.

ĐỀ

*Lỗi sai:
Chưa có lệnh đề cho phần
đọc hiểu: TNKQ/ TNTL*

Cách sửa:

Thống nhất lệnh đề:

Ghi lại chữ cái đứng trước phương án trả lời đúng/

Thực hiện các yêu cầu (ghi 1 lần cho cả 2 phần

TNKQ và TNTL – ghi trước câu hỏi)

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM(2 điểm)

Đọc câu chuyện sau rồi trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng:

CÂU CHUYỆN ỐC SÊN

Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ: "Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!"

"Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh" - Ốc sên mẹ nói.

"Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy".

"Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hoá được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy".

Ốc sên con bật khóc, nói: "Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta".

"Vì vậy mà chúng ta có cái bình!" - Ốc sên mẹ an ủi con - "Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta".

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Thanh niên, 2009)

Câu 1: Văn bản trên có thuộc thể loại truyện gì

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện ngụ ngôn
- C. Truyện đồng thoại
- D. Truyện truyền thuyết

Câu 2: Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên

- A. Ngôi thứ nhất- người kể xưng "tôi"
- B. Ngôi thứ ba- người kể giấu mặt

Câu 3: Trong câu chuyện, những nhân vật nào tham gia cuộc đời thoại

- A. Ốc sên con, Ốc sên mẹ
- B. Ốc sên mẹ, Giun đất
- C. Giun đất, Ốc sên con
- D. Chị sâu róm, Giun đất

Câu 4: Từ nào là từ láy:

- A. An ủi
- B. Che chở
- C. Chống đỡ
- D. Bảo vệ

Câu hỏi TNKQ

*Lỗi sai:
Số lượng câu TNKQ
chưa đủ*

*Cách sửa:
Đảm bảo 8 câu TNKQ,
số điểm linh hoạt
cho từng câu*

Câu hỏi TNKQ

Hình thức câu dẫn

Lỗi sai:

Dấu kết thúc câu không
đúng/ thiếu dấu

Cách sửa:

Dùng dấu kết thúc
đúng với kiểu câu

Đọc câu chuyện sau rồi trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng:

CÂU CHUYỆN ỐC SÊN

Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ: "Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!"

"Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh" - Ốc sên mẹ nói.

"Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy".

"Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hoá được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy".

Ốc sên con bật khóc, nói: "Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta".

"Vì vậy mà chúng ta có cái bình!" - Ốc sên mẹ an ủi con - "Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta".

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Thanh niên, 2009)

Câu 1: Văn bản trên có thuộc thể loại truyện gì

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện ngụ ngôn
- C. Truyện đồng thoại
- D. Truyện truyền thuyết

Câu 2: Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên

- A. Ngôi thứ nhất- người kể xưng "tôi"
- B. Ngôi thứ ba- người kể giấu mặt

Câu 3: Trong câu chuyện, những nhân vật nào tham gia cuộc đối thoại

- A. Ốc sên con, Ốc sên mẹ
- B. Ốc sên mẹ, Giun đất
- C. Giun đất, Ốc sên con
- D. Chị sâu róm, Giun đất

Câu 4: Từ nào là từ láy:

- A. An ủi
- B. Che chở
- C. Chống đỡ
- D. Bảo vệ

PHẦN 1: TRẮC NGHIỆM(2 điểm)

Đọc câu chuyện sau rồi trả lời câu hỏi bằng cách ghi lại chữ cái trước câu trả lời đúng:

CÂU CHUYỆN ỐC SÊN

Ốc sên con ngày nọ hỏi mẹ: "Mẹ ơi! Tại sao chúng ta từ khi sinh ra phải đeo cái bình vừa nặng vừa cứng trên lưng như thế? Thật mệt chết đi được!"

"Vì cơ thể chúng ta không có xương để chống đỡ, chỉ có thể bò, mà bò cũng không nhanh" - Ốc sên mẹ nói.

"Chị sâu róm không có xương cũng bò chẳng nhanh, tại sao chị ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì chị sâu róm sẽ biến thành bướm, bầu trời sẽ bảo vệ chị ấy".

"Nhưng em giun đất cũng không có xương, cũng bò chẳng nhanh, cũng không biến hoá được, tại sao em ấy không đeo cái bình vừa nặng vừa cứng đó?"

"Vì em giun đất sẽ chui xuống đất, lòng đất sẽ bảo vệ em ấy".

Ốc sên con bật khóc, nói: "Chúng ta thật đáng thương, bầu trời không bảo vệ chúng ta, lòng đất cũng chẳng che chở chúng ta".

"Vì vậy mà chúng ta có cái bình!" - Ốc sên mẹ an ủi con - "Chúng ta không dựa vào trời, cũng chẳng dựa vào đất, chúng ta dựa vào chính bản thân chúng ta".

(Theo Quà tặng cuộc sống, NXB Thanh niên, 2009)

Câu 1: Văn bản trên có thuộc thể loại truyện gì

- A. Truyện cổ tích
- B. Truyện ngụ ngôn
- C. Truyện đồng thoại
- D. Truyện truyền thuyết

Câu 2: Xác định ngôi kể được sử dụng trong văn bản trên

- A. Ngôi thứ nhất- người kể xưng "tôi"
- B. Ngôi thứ ba- người kể giấu mặt

Câu 3: Trong câu chuyện, những nhân vật nào tham gia cuộc đối thoại

- A. Ốc sên con, Ốc sên mẹ
- B. Ốc sên mẹ, Giun đất
- C. Giun đất, Ốc sên con
- D. Chị sâu róm, Giun đất

Câu 4: Từ nào là từ láy.

- A. An ủi
- B. Che chở
- C. Chống đỡ
- D. Bảo vệ

Câu hỏi TNKQ

*Lỗi sai:
Phương án nhiều
chưa đảm bảo*

*Cách sửa:
Chú ý đảm bảo
yêu cầu của
phương án nhiều*

Câu hỏi TNKQ

Lỗi sai:

*Số câu hỏi ở dạng
phủ định chưa đúng*

Cách sửa:

*Số câu hỏi ở dạng
phủ định: không quá 2 câu*

Lỗi sai:

*Các từ phủ định chưa được
định dạng khác*

Cách sửa:

*- Viết hoa, in đậm,
nghiêng, gạch chân từ
phủ định*

Câu 9: Hãy rút ra bài học mà em tâm đắc nhất sau khi đọc tác phẩm.

Câu 10. Em có nhận xét gì về sự hóa thân thành cây vú sữa của người mẹ trong tác phẩm?

*Lỗi sai: câu TNTL
Chưa định lượng
bài làm*

*Cách sửa:
Theo chỉ đạo của SGD & ĐT Hà Nội,
câu TNTL nên định lượng
(số câu, số từ, số trang)*

Chân thành
cảm ơn các
đồng chí đã
lắng nghe!

